ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 158 /BC-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 7 năm 2014*

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI
CV ĐẾN Số: 4801
Ngày: 30/7/14
Chuyển:

BÁO CÁO
Tổng kết việc thi hành Pháp lệnh Cựu Chiến binh

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-BNV ngày 13/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch tổng kết Pháp lệnh Cựu chiến binh, Công văn số 1990/CV-TU ngày 16/09/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tổng kết thi hành pháp lệnh Cựu chiến binh, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi báo cáo như sau :

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tổ chức thi hành Pháp lệnh cựu Chiến binh *(sau đây gọi tắt là Pháp lệnh)* trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực có nhiều diễn biến phức tạp. Đất nước ta, bên cạnh những thuận lợi do công cuộc đổi mới đem lại, nhưng cũng gặp không ít khó khăn, thử thách. Trong những năm gần đây bị tác động ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế toàn cầu; biến đổi khí hậu, hiểm họa thiên tai, dịch bệnh xảy ra liên tiếp; tình hình biển đảo diễn biến phức tạp; đặc biệt sự kiện ngày 2 tháng 5 năm 2014 Trung Quốc hạ đặt giàn khoan HD 981 trái phép trong vùng biển thuộc chủ quyền lãnh thổ của nước ta; các thế lực thù địch thực hiện "*diễn biến hòa bình*", kết hợp lực lượng phản động trong và ngoài nước ra sức chống phá công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của ta một cách quyết liệt, trên mọi lĩnh vực.

Pháp lệnh được triển khai thực hiện trong dịp Hội Cựu chiến binh vừa tròn 17 năm thành lập, qua 3 kỳ Đại hội đã tổng kết thành công trong hoạt động thực tiễn phong phú, các cấp Hội đẩy mạnh phong trào thi đua "*Cựu chiến binh gương mẫu*" thực hiện thắng lợi các Nghị quyết của Đảng; các chương trình, mục tiêu quốc gia về xóa đói giảm nghèo, các chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước đi vào cuộc sống. Trong tỉnh, tình hình chính trị ổn định, kinh tế phát triển, khu kinh tế Dung Quất và nhà máy Lọc dầu đầu tiên của cả nước được xây dựng, đi vào hoạt động hiệu quả đã tạo động lực để tỉnh Quảng Ngãi bức phá về tăng trưởng kinh tế, trở thành tỉnh có nguồn thu ngân sách cao của cả nước. Do đó, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân nói chung, Cựu chiến binh nói riêng từng bước được cải thiện và nâng lên đáng kể.

Sau khi có Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 08/01/2002 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới, ngày 07/10/2005 Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh số 27/2005/PL-UBTVQH11 về Cựu chiến binh

và ngày 12/12/2006 Chính phủ ban hành Nghị định số 150/2006/NĐ-CP quy định hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh. Việc ban hành Pháp lệnh Cựu chiến binh là nhằm cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về công tác Cựu chiến binh, đảm bảo sự thống nhất về nhận thức và tổ chức thực hiện, đồng thời tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động của Hội Cựu chiến binh, kịp thời động viên và phát huy vai trò của Cựu chiến binh trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Pháp lệnh được ban hành đã đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng chính đáng và được sự đồng tình của hầu hết hội viên Hội Cựu chiến binh. Nhờ thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với Cựu chiến binh và Hội Cựu chiến binh, đời sống vật chất và tinh thần của các cựu chiến binh được nâng cao, sự phối hợp của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các hội đoàn thể với Hội Cựu chiến binh ngày càng chặt chẽ và có hiệu quả, phát huy được tiềm năng to lớn của các thế hệ cựu chiến binh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Tổ chức thi hành Pháp lệnh Cựu chiến binh

a) Nhận thức về Hội Cựu chiến binh và Cựu chiến binh

- Hội Cựu chiến binh Việt Nam

Hội cựu Chiến binh là một tổ chức chính trị - xã hội, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, là một cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, một tổ chức trong hệ thống chính trị do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, hoạt động theo đường lối, chủ trương của Đảng, Hiến pháp, Pháp luật của Nhà nước và điều lệ của Hội. Mục đích của Hội là tập hợp, đoàn kết, tổ chức, động viên các thế hệ Cựu chiến binh giữ gìn và phát huy bản chất truyền thống "*Bộ đội Cụ Hồ*", tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ thành quả cách mạng, xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ Xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nhân dân, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên và Cựu chiến binh, chăm lo giúp đỡ nhau trong cuộc sống, gắn bó tình bạn chiến đấu, tình đồng chí, đồng đội.

- Cựu Chiến binh

Cựu Chiến binh là những người tham gia lực lượng vũ trang do Đảng tổ chức trước ngày Cách mạng Tháng 8 năm 1945; cán bộ chiến sỹ Quân đội nhân dân Việt Nam gồm: bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, bộ đội biên phòng, biệt động đã tham gia kháng chiến chống ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế, đã xuất ngũ, phục viên, chuyển ngành, nghỉ hưu; cán bộ và chiến sỹ dân quân du kích, tự vệ đã trực tiếp chiến đấu, đội viên các đội công tác vũ trang vùng địch tạm chiếm; công nhân viên quốc phòng đã tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong thời kỳ chiến tranh giải phóng và bảo vệ Tổ quốc; Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp hoàn thành nhiệm vụ trong Quân đội đã xuất ngũ, chuyển ngành, nghỉ hưu; hạ sỹ quan, chiến sĩ đã

hoàn thành nghĩa vụ tại ngũ, về định cư tại các xã, huyện miền núi, biên giới đất liền, hải đảo; địa bàn dân tộc thiểu số; quân nhân đã hoàn thành nhiệm vụ tuyến đầu biên giới, hải đảo; những quân nhân trong quá trình làm nghĩa vụ quân sự tại ngũ có thành tích xuất sắc được Quân đội và Nhà nước khen thưởng và những quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ khi ra quân là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; những quân nhân, Cựu quân nhân được Bộ Quốc phòng đào tạo thành sĩ quan dự bị. Những người nêu trên, giữ được bản chất "*Bộ đội Cụ Hồ*", làm tròn nghĩa vụ công dân, tán thành Điều lệ Hội đều được xét kết nạp vào Hội. Năm đối tượng quy định tại Điều 2 của Pháp lệnh Cựu chiến binh và bổ sung 04 đối tượng theo quy định tại Điều lệ Hội Cựu chiến binh Việt Nam là căn cứ để chứng nhận Cựu chiến binh và xem xét kết nạp làm hội viên Cựu Chiến binh.

b) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc triển khai, tổ chức thực hiện Pháp lệnh

Quán triệt sâu sắc các quan điểm, nhận thức của Đảng về Cựu chiến binh và Hội Cựu chiến binh, bảo đảm các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về Cựu chiến binh và Hội Cựu chiến binh thực sự đi vào cuộc sống, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai Pháp lệnh Cựu chiến binh, Nghị định số 150 của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn có liên quan đến các sở, ban, ngành, hội đoàn thể và UBND các huyện, thành phố và cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh với số người tham dự 209 người; đồng thời tổ chức quán triệt sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân về ý nghĩa, vai trò của việc thực hiện Pháp lệnh Cựu chiến binh, tạo sự thống nhất về nhận thức và trách nhiệm của chính quyền địa phương nhằm phát huy vai trò của Hội Cựu chiến binh, nhất là trong công tác tham gia xây dựng Đảng, chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh; đồng thời đề nghị các cấp Hội Cựu chiến binh tích cực chủ động trong đề xuất và phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền, ban ngành, đoàn thể trong việc giúp Cựu chiến binh sản xuất kinh doanh, xóa đói giảm nghèo, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động; phấn đấu giữ vững và phát huy bản chất truyền thống tốt đẹp của "*Bộ đội Cụ Hồ*", đóng góp tích cực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương.

Qua triển khai, các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, các hội đoàn thể và các cấp Hội Cựu chiến binh trong toàn tỉnh đã nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của Pháp lệnh, thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với cựu chiến binh và Hội Cựu chiến binh. Khẳng định Cựu chiến binh là lực lượng đã có những cống hiến to lớn trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc, công tác cựu chiến binh là một trong những công tác vận động quần chúng quan trọng của Đảng ta, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, trong đó Hội Cựu chiến binh là nòng cốt. Sau hơn 8 năm triển khai thực hiện, Pháp lệnh đã thực sự đi vào cuộc

sống, tạo được sự chuyển biến quan trọng về nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với công tác cựu chiến binh; từng bước chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cựu chiến binh và tạo điều kiện cho hoạt động của Hội Cựu chiến binh các cấp.

c) Vai trò, trách nhiệm của Hội Cựu chiến binh trong quá trình thi hành Pháp lệnh

Thực hiện Pháp lệnh, UBND tỉnh đã đề nghị Hội Cựu chiến binh tỉnh phối hợp với UBND các cấp tổ chức triển khai thực hiện và làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung của Pháp lệnh, tổ chức tập huấn và làm điểm ở một số xã, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, trách nhiệm của các ban, ngành, hội, đoàn thể các cấp trong việc thực hiện Pháp lệnh Cựu chiến binh, Nghị định 150 và các Thông tư hướng dẫn có liên quan. Thực hiện hướng dẫn số 90/HD-CCB ngày 29/8/2007 của Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam, Thường trực Ban Chấp hành Hội Cựu chiến binh tỉnh xây dựng kế hoạch số 54-KH/CCB ngày 25/9/2007 để tổ chức học tập Pháp lệnh cho các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh. Theo đó, năm 2007 tổ chức tập huấn cho 9.650 cán bộ là Ban Chấp hành từ tỉnh đến cơ sở, số hội viên Cựu chiến binh tại cơ sở được học tập Pháp lệnh đạt trên 95%, những năm tiếp theo chương trình bồi dưỡng cán bộ các cấp đều bố trí nội dung Pháp lệnh vào học tập (mỗi năm có gần 900 người tham dự); trong các năm 2007, 2008, 2013 đưa nội dung Pháp lệnh vào thi Chi hội trưởng và cán bộ cơ sở Hội Cựu chiến binh giỏi cho 1200 lượt đến 1600 lượt cán bộ/ mỗi năm, thông qua sinh hoạt các câu lạc bộ Cựu quân nhân, Hội Cựu chiến binh cơ sở tuyên truyền cho 19.000 lượt đến 21.000 lượt Cựu quân nhân/năm và lồng ghép tuyên truyền 153 buổi cho 32.000 lượt nhân dân tại khu dân cư. Bên cạnh đó, Hội Cựu chiến binh đã luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành và địa phương, nhất là ngành lao động – thương binh và xã hội, tài chính, tư pháp, ... đã cùng Hội Cựu chiến binh tỉnh giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đến nay Pháp lệnh và Nghị định 150 đã được triển khai thống nhất, các đối tượng Cựu chiến binh trong tỉnh được hưởng các chế độ chính sách theo quy định, tạo được niềm tin và sự phấn khởi trong Cựu chiến binh và nhân dân.

2. Kết quả thi hành các qui định của Pháp lệnh

a) Xác định đối tượng là Cựu chiến binh và xác nhận Cựu chiến binh

Điều 2 của Pháp lệnh Cựu chiến binh xác định 5 đối tượng, qua các nhiệm kỳ Đại hội sửa đổi, bổ sung điều lệ Hội nay lên 9 đối tượng là hoàn toàn phù hợp. Trước khi có Pháp lệnh, tỉnh Quảng Ngãi có 23.707 hội viên; trừ số hội viên từ trần, chuyển sinh hoạt nơi khác, ra khỏi hội thì hiện nay toàn tỉnh có 31.707 hội viên, tăng 7.258 người (trong đó: Sỹ quan 10.427 đồng chí (chiếm 32,9%), đảng viên 8.133 đồng chí (chiếm 25,7%), nữ 3.539

đồng chí (chiếm 11,2%), đồng bào dân tộc thiểu số 7.223 đồng chí (chiếm 22,8%)); bình quân kết nạp hằng năm trên 5.000 hội viên, đạt 98% Cựu chiến binh vào Hội.

b) Xây dựng Hội về tổ chức

Thực hiện Kết luận số 66/KL-TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-TW của Bộ Chính trị (khóa IX) *"Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới"* và hướng dẫn số 06/HD-BTCTW - HCCBVN liên ngành giữa Ban Tổ chức Trung ương Đảng và Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Nghị quyết số 05/NQ-HCCBVN của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam; các Nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn, chỉ đạo của Tỉnh ủy về quy hoạch đội ngũ cán bộ và tổ chức, biên chế Hội Cựu chiến tỉnh; huyện, thành phố; xã, phường, thị trấn, Đảng đoàn, Thường vụ Hội Cựu chiến binh tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc, có vận dụng đặc điểm tình hình thực tiễn để xây dựng đội ngũ cán bộ của Hội cho phù hợp từng địa phương, từng cấp để xây dựng tổ chức hội vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, phát triển tổ chức hội và hội viên, đồng thời nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội. Đến nay, tổng số biên chế phân bổ cho các cấp Hội Cựu chiến binh là 420 biên chế (trong đó: cơ quan tỉnh hội 12; huyện, thành hội 39; hội cơ sở thuộc Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh 01; hội xã, phường, thị trấn 368) đã đáp ứng yêu cầu về thực hiện chức năng, nhiệm vụ công tác Hội Cựu chiến binh trong tình hình mới, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Trong những năm qua, với tôn chỉ, mục đích cao đẹp, tiếp tục phát huy truyền thống "*Bộ đội Cụ Hồ*", Hội Cựu chiến binh đã không ngừng phát triển cả về tổ chức và phát triển hội viên, đến nay hệ thống tổ chức hội phát triển rộng khắp đến hầu hết các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn, thôn, bản, tổ dân phố, các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các doanh nghiệp, trường học, bệnh viện từ tỉnh đến cơ sở. Tháng 12/2005, toàn tỉnh chỉ có 179 Hội cơ sở xã, phường, thị trấn, 5 Hội Khối 487 trực thuộc tỉnh, mỗi huyện, thành phố có 2 đến 3 Hội trực thuộc. Đến nay toàn tỉnh có 01 tỉnh hội, 14 huyện, thành hội; 01 hội cấp trên cơ sở thuộc Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh và 262 hội cơ sở (trong đó 29 hội khối 487 ở cơ quan hành chính, sự nghiệp trực thuộc Khối các cơ quan tỉnh; 06 hội khối 487 ở doanh nghiệp trực thuộc Tỉnh hội; 184 hội xã, phường, thị trấn; 43 Hội khối 487 thuộc các huyện, thành hội) và 1.234 chi hội.

Đại hội lần thứ IV (2007- 2012) Ban Chấp hành Hội Cựu chiến binh tỉnh cơ cấu 27 đồng chí, (Thường vụ 09đ/c, Thường trực 03 đ/c); Hội Cựu chiến binh các huyện, thành phố và khối 487: Tổng số Ban Chấp hành được bầu 120 đồng chí, (Thường vụ 50 đ/c, Thường trực 36 và 02 đ/c ủy viên thư ký). Đại hội lần thứ V(2012 – 2017) Ban Chấp hành Hội Cựu chiến binh tỉnh:

được bầu 27 đồng chí, (Thường vụ 09 đ/c, Thường trực 03 đ/c 01 Chủ tịch và 02 Phó Chủ tịch), Hội Cựu chiến binh các huyện, thành phố và khối 487 tổng số Ban Chấp hành được bầu 286 đồng chí, (Thường vụ 85 đ/c, Thường trực và ủy viên thường trực 39 đ/c). Đặc biệt, sau Đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp nhiệm kỳ V (2012 - 2017), công tác cán bộ hội có nhiều chuyển biến quan trọng, cán bộ chủ chốt ở cấp hội đều có sức khỏe, năng lực bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ. Cán bộ làm công tác Hội luôn được củng cố, bổ sung đủ số lượng, đảm bảo năng lực, hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao. Hội Cựu chiến binh tỉnh thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và kinh nghiệm công tác cho cán bộ hội, thực hiện công tác quy hoạch cán bộ hội ở các cấp; tích cực cải tiến nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng sinh hoạt, nhất là ở cấp chi hội, thường xuyên gắn nhiệm vụ của Hội với nhiệm vụ chính trị của địa phương thành nội dung kế hoạch tổng thể xây dựng, hoạt động Hội các cấp. Ngoài ra, Đảng đoàn Hội Cựu Chiến binh tỉnh thường xuyên được củng cố; cơ quan tỉnh Hội có chi bộ 10 đảng viên trực thuộc Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, huyện thành Hội có chi bộ riêng hoặc ghép sinh hoạt chi bộ cùng Khối vận.

c) Thực hiện nhiệm vụ của Hội Cựu chiến binh theo Pháp lệnh

- Tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ XHCN; đấu tranh chống mọi âm mưu hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch; chống các quan điểm sai trái với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; quy định của Pháp luật về dân chủ ở cơ sở; đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tệ nạn xã hội; giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, của cán bộ, công chức theo quy định của Pháp luật.

Xác định công tác vận động cựu chiến binh tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ XHCN là nhiệm vụ chính trị hàng đầu. Vì vậy, các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh thường xuyên giáo dục cán bộ, hội viên nâng cao nhận thức nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, Luật pháp của Nhà nước; giữ vững bản lĩnh chính trị, kiên định vững vàng chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; gắn mục tiêu Độc lập dân tộc và CNXH, tiếp tục giữ vững và phát huy bản chất truyền thống *"Bộ đội Cụ Hồ"*, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh phòng, chống âm mưu *"diễn biến hòa bình",Tự diễn biến", " tự chuyển hóa"* trong nội bộ và quan điểm sai trái của các thế lực phản động, thù địch chống chế độ, chống Đảng, Nhà nước ta.

Hội tổ chức để đoàn viên, hội viên, nhân dân tham gia 1.754 cuộc góp ý kiến xây dựng chính quyền thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức được 606 tổ nòng cốt với 1.481 hội viên Cựu chiến binh tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm của nhân dân trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ tại khu dân cư; đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tham gia phản biện xã hội, giám sát các hoạt động của chính quyền nhằm góp

phần xây dựng Nhà nước Pháp quyền xã hội chủ nghĩa thật sự trong sạch, vững mạnh.

Thông qua các sự kiện chính trị: Đại hội Đảng, bầu cử Quốc hội, HĐND các cấp, sinh hoạt học tập Nghị quyết của Đảng như: Nghị quyết Trung ương IV (khóa XI) *"Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"; "học tập và làm theo tấm gương đức Hồ Chí Minh"*; công tác *"Dân vận khéo"* cán bộ hội viên Cựu chiến binh vừa gương mẫu, nói đi đôi với làm, vừa vận động quần chúng mạnh dạng góp ý kiến, đấu tranh với những lời nói và việc làm trái với quan điểm của Đảng, mất dân chủ, xa rời dân, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên giữ vững phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, nâng cao trình độ, năng lực công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ do Đảng và Nhà nước giao; góp ý kiến vào các dự thảo báo cáo Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; tham gia lựa chọn, hiệp thương nhân sự bầu cử Quốc Hội, Hội đồng nhân dân các cấp.

Từ những việc làm cụ thể, hiệu quả góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, vai trò tiên phong gương mẫu của đội ngũ đảng viên nên hiện nay số cán bộ, hội viên Cựu chiến binh được cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân địa phương tín nhiệm bầu giữ các chức danh chủ chốt trong Đảng 668 đồng chí, 1.011 hội viên là đại biểu HĐND các cấp và 632 hội viên là cán bộ Mặt trận Tổ quốc, ban, ngành, hội, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở; đã bồi dưỡng giới thiệu hội viên trẻ và được cấp ủy xét kết nạp vào Đảng 1.018 đồng chí. Cùng hệ thống chính trị xây dựng, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc tại cơ sở.

- Tham gia phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; tiếp tục tổ chức thực hiện Pháp lệnh Cựu chiến binh và các văn bản Luật pháp có liên quan đến Cựu chiến binh

Quán triệt và thực hiện các Nghị quyết của cấp ủy Đảng, chương trình nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; củng cố quốc phòng, an ninh, các cuộc vận động, phong trào do cấp ủy, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc phát động. Hội Cựu chiến binh các cấp đã làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh địa phương, tích cực động viên cán bộ, hội viên Cựu chiến binh, cựu quân nhân hăng hái thực hiện nhiệm vụ chính trị của Hội, tham gia hưởng ứng các phong trào, các cuộc vận động như: Cựu chiến binh với phong trào *"toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*, phong trào *"toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới", tham gia giữ gìn trật tự an toàn giao thông, "ngày vì người nghèo", "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" "bảo vệ môi trường", "khuyến học", "vì Trường Sa thân yêu"*...Qua đó đã tham gia: 53.457 ngày công và đóng góp 826 triệu đồng làm mới 55,7 km đường giao thông nông thôn và 82 km kênh mương nội đồng; hiến 25.010 m^2 đất, 32.017 cây ăn quả các loại, góp phần xây dựng nông thôn mới. Từ

năm 2006 – 2013: toàn Hội đã ủng hộ quỹ nạn nhân chất độc Da cam /Dioxin, quỹ phòng chống thiên tai, ngày vì người nghèo, vì Trường Sa thân yêu...với tổng số tiền trên 34 tỷ 856 triệu đồng, ủng hộ Cựu chiến binh các tỉnh phía bắc Trung bộ khắc phục hậu quả bão lũ 2 đợt với số tiền 50 triệu đồng, đóng góp 60 triệu đồng xây 1 nhà " *tình đồng đội* " cho Cựu chiến binh tỉnh Điện Biên nhân dịp kỷ niệm 60 năm chiến thắng Điện Biên Phủ. Trong các cuộc vận động, phong trào do Đảng và chính quyền địa phương phát động, hội viên cựu chiến binh đều gương mẫu đi đầu. Bằng uy tín xã hội và sự gương mẫu của mình, mỗi cựu chiến binh thực sự là những tấm gương tiêu biểu, nòng cốt trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước, các phong trào tại địa phương.

Cán bộ hội viên tham gia học Nghị quyết Chiến lược bảo vệ an ninh Quốc gia, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (khóa IX) về chiến lược bảo vệ An ninh quốc gia; tham gia diễn tập khu vực phòng thủ 1 bên 2 cấp, diễn tập tác chiến trị an, diễn tập ứng phó với sóng thần, tìm kiếm cứu nạn do Quân khu và tỉnh tổ chức; vận động Cựu chiến binh, cựu quân nhân thực hiện tốt Pháp lệnh dân quân tự vệ, chấp hành lệnh động viên quân dự bị để kiểm tra, huấn luyện, diễn tập luôn đạt từ 96% trở lên; phối hợp chặt chẽ với Mặt trận tổ quốc, các ngành, đoàn thể cùng cấp tham gia tuyên truyền vận động thanh niên thi hành luật nghĩa vụ quân sự hoàn thành chỉ tiêu giao quân hàng năm, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, về an ninh, chủ quyền biển đảo; thực hiện công tác quân sự địa phương ngày càng đi vào nề nếp, đạt hiệu quả trên các mặt phối hợp hoạt động giữa hội với cơ quan quân sự. Ngoài ra, Hội còn sưu tầm, thu thập và cung cấp 3.463 thông tin có giá trị, phục vụ cho việc nghiên cứu giải mã ký hiệu phiên hiệu các đơn vị Quân đội trong chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc, tìm kiếm quy tập mộ liệt sỹ bị thất lạc vào các nghĩa trang liệt sỹ, tổng kết Thông tư liên tịch số 127 giữa Hội Cựu chiến binh và Bộ Quốc phòng hướng dẫn vận động, tập hợp Cựu quân nhân tham gia Câu lạc bộ, Ban liên lạc Cựu quân nhân ở cơ sở, tổ chức tuyên truyền 530 buổi thông tin thời sự về biển đảo, tổ chức thành công Hội nghị gặp mặt biểu dương hội viên Cựu chiến binh là ngư dân bám biển làm kinh tế giỏi, tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam, hội viên Cựu chiến binh có uy tín tiêu biểu là người dân tộc thiểu số trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Cùng Bộ đội Biên phòng xây dựng 284 tổ quản lý tàu thuyền bến bải của các xã ven biển ở 6 huyện nhằm tham gia giữ gìn an ninh trật tự xã hội, bảo vệ các công trình phòng thủ tuyến ven biển tỉnh.

Phối hợp với Công an thực hiện phong "*trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc*" và tiến hành tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01/1999/BCA-HCCBVN giữa Bộ Công an và Hội Cựu chiến binh Việt Nam; tham gia xây dựng 25 cụm liên hoàn an ninh trật tự, 18 tổ an ninh khu

vực, 1.893 tổ an ninh tự quản (có 518 tổ do Cựu chiến binh làm tổ trưởng), 11.103 tổ hòa giải, đã tham gia hòa giải 384 vụ, góp phần làm ổn định tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội tại cơ sở; ngoài ra tham gia đóng góp ý kiến với các cơ quan, Bộ, ngành Trung ương về những văn bản quy định thực hiện Pháp lệnh chưa phù hợp thực tiễn trong cuộc sống có liên quan đến tổ chức Hội và hội viên Cựu chiến binh để nghiên cứu, thực hiện đầy đủ cho các đối tượng chính sách, người có công với nước và các thế hệ Cựu chiến binh trong tỉnh.

- Vận động, tập hợp, đoàn kết các thế hệ Cựu chiến binh, giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng, nâng cao bản lĩnh chính trị, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng Ban liên lạc, Câu lạc bộ Cựu quân nhân

Thường xuyên nắm chắc tình hình chính trị, tư tưởng, chủ động dự báo, kịp thời định hướng cho cán bộ, hội viên những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, những thuận lợi, khó khăn về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; tình hình quốc phòng, an ninh của đất nước, của địa phương cho trên 50 ngàn lượt cán bộ hội viên, tạo sự đồng thuận cao trong Cựu chiến binh nhằm giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong các cấp Hội.

Xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên từ tỉnh đến cơ sở, với mỗi đơn vị có từ 02 đồng chí đến 05 đồng chí, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền để đưa thông tin, nhất là chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, Luật pháp của Nhà nước đến toàn thể cán bộ, hội viên và nhân dân; đã tuyên truyền cho 100% đảng viên, cán bộ chủ chốt của các cấp hội và 97% hội viên Cựu chiến binh về các chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, Luật pháp của Nhà nước; đồng thời các cấp hội luôn đi sâu sát nắm bắt tình hình, xử lý kịp thời những nẩy sinh và đòi hỏi chính đáng thực tiễn trong đời sống của cựu Chiến binh; phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến, biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt trên các lĩnh vực hoạt động. Nhờ đó, trình độ nhận thức chính trị của cán bộ, hội viên được nâng lên rõ rệt, tinh thần, ý thức trách nhiệm trong công tác hội, tham gia hoạt động cộng đồng thực hiện tốt hơn. Bên cạnh đó, hàng năm tổ chức tập huấn, duy trì ngày Pháp luật trong cơ quan, hội thi tìm hiểu về pháp luật an toàn giao thông, Pháp luật khiếu nại, tố cáo, Luật hòa giải cơ sở trong toàn các cấp Hội đã góp phần cung cấp thông tin nâng cao nhận thức hiểu biết về Hiến pháp và Pháp luật cho Cựu chiến binh.

Với vai trò chủ trì thực hiện Thông tư liên tịch số 127/2007/TTLL/BQP-HCCBVN ngày 24/8/2007 của Bộ Quốc phòng và Hội Cựu chiến binh Việt Nam trong việc vận động tập hợp, tổ chức hoạt động Ban liên lạc, Câu lạc bộ Cựu quân nhân tại cơ sở, Hội Cựu chiến binh tỉnh đã tham mưu cho chính quyền, chủ động phối hợp với cơ quan quân sự, Đoàn thanh niên triển khai thực hiện, hoàn thành việc xây dựng Ban liên lạc Cựu

quân nhân ở 122/122 (chiếm 100%) cấp xã, phường, thị trấn và 713 Câu Lạc bộ Cựu quân nhân ở thôn, tổ dân phố của 6 huyện đồng bằng và thành phố Quảng Ngãi, tập hợp 25.628 Cựu quân nhân vào sinh hoạt (trong đó có 1.728 đồng chí là đảng viên, tham cấp ủy các cấp 344 đồng chí, công tác chính quyền, Mặt trận, hội đoàn thể 946 đồng chí) góp phần nâng cao chất lượng quân dự bị động viên trong tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi để 22 Ban Liên lạc truyền thống đơn vị Lực lượng vũ trang qua các thời kỳ trên địa bàn tỉnh hoạt động có nề nếp, đúng hướng.

- Chăm lo giúp đỡ hội viên Cựu chiến binh nâng cao đời sống tinh thần, vật chất, phát triển kinh tế gia đình, xóa đói giảm nghèo, vươn lên làm giàu hợp pháp.

Được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy Đảng, giúp đỡ của chính quyền, các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh vận động cán bộ, hội viên nêu cao ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau xóa nghèo, xóa nhà tạm; phát triển kinh tế, cải thiện đời sống, vươn lên làm giàu chính đáng; tổ chức các lớp tập huấn, phổ biến kinh nghiệm nhằm nâng cao kiến thức sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thực hiện đồng bộ mục tiêu xóa đói giảm nghèo cho hội viên, vận động Cựu chiến binh mạnh dạn áp dụng những tiến bộ về khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi mùa vụ, vật nuôi, cây trồng, ngành nghề, xóa bỏ tập quán lạc hậu cách làm củ kém hiệu quả kinh tế. Phổ biến kinh nghiệm, giao lưu học tập các mô hình sản xuất chuyên canh theo hướng hàng hóa để áp dụng trên từng địa phương nên chất lượng cuộc sống của Cựu chiến binh được nâng lên rõ rệt; năm 2006 hộ nghèo còn 9,15% (theo tiêu chí cũ), nay còn 7,74% (theo tiêu chí mới), số hộ Cựu chiến binh có mức sống khá giàu trên 42%. Một số Cựu chiến binh mở Doanh nghiệp tư nhân đầu tư hàng chục tỷ đồng để sản xuất, kinh doanh, đóng mới tàu thuyền đánh bắt hải sản xa bờ, tạo việc làm cho cựu quân nhân, con em gia đình chính sách, lao động tại địa phương, vừa làm giàu cho gia đình, vừa góp phần tăng trưởng kinh tế cho đất nước.

- Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên và Cựu chiến binh, tuyên truyền phổ biến, giáo dục Pháp luật, tư vấn trợ giúp pháp lý cho hội viên và Cựu chiến binh.

Hội phối hợp chặt chẽ với Hội đồng phổ biến, giáo dục Pháp luật tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các cơ quan, ban, ngành, hội đoàn thể kịp thời tham mưu để cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, triển khai quán triệt thực hiện Pháp lệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành Pháp lệnh, bảo đảm các chế độ chính sách đối với Cựu chiến binh như: Tiền lương, phụ cấp chức vụ, trợ cấp thôi việc, mai táng phí, bảo hiểm Y tế cho hội viên Cựu chiến binh nghèo, chế độ khám chữa bệnh, điều dưỡng,...

Tổ chức tổng kết 5 năm thi hành Nghị định 150/2006/NĐ-CP của Chính phủ để rút kinh nghiệm; phân công cán bộ làm công tác trợ giúp pháp

lý, hướng dẫn cho nhiều hội viên Cựu chiến binh được trợ giúp Pháp lý miễn phí, tham gia xác minh, kết luận, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời những đơn thư khiếu kiện trong và ngoài hội có liên quan đến cán bộ, hội viên, giải thích, vận động hội viên Cựu chiến binh không tham gia khiếu kiện đông người, khiếu kiện sai quy định của pháp luật; góp phần hạn chế điểm nóng, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương và bảo đảm quyền và lợi ích họp pháp, chính đáng cho cựu Chiến binh.

- Phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành, hội, đoàn thể, giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí tự lực, tự cường cho thế hệ trẻ.

Các tổ chức Hội và cán bộ hội viên Cựu chiến binh xác định phối hợp giáo dục thế hệ trẻ là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Hội. Bằng tình cảm, trách nhiệm đối với thế hệ trẻ, trong suốt những năm qua (2006 – 2013) các cấp Hội Cựu chiến binh đã ký kết chương trình phối hợp hoạt động với Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp về *"Tăng cường bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đồng hành cùng thanh niên lập thân, lập nghiệp, xung kích, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*. Hội tích cực phối hợp với các tổ chức đoàn tham gia công tác đoàn và phong trào thanh niên đạt được nhiều kết quả thiết thực. Đổi mới phương thức vận động, tập hợp thanh, thiếu niên, tham gia xây dựng chiến lược về thanh niên trong giai đoạn cách mạng mới; đa dạng các hình thức tập hợp, tuyên truyền giáo dục mục tiêu lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho 71.952 đoàn viên thanh niên, cùng cấp ủy chọn Bí thư Chi đoàn cho các nhiệm kỳ, giới thiệu Cựu chiến binh trẻ làm Bí thư chi Đoàn danh dự tại chi đoàn thôn, tổ dân phố. Thực hiện phương châm " *Nơi nào có chi hội Cựu chiến binh, thì nơi đó không để chi đoàn yếu kém*"; Hội chỉ đạo tập trung xây dựng củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động cho hàng trăm tổ chức đoàn ở cơ sở, góp phần xây dựng tổ chức Đoàn trong sạch vững mạnh xuất sắc hàng năm đạt từ 67% trở lên; tham gia giáo dục con em Cựu chiến binh, vận động thanh niên lên đường nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc, đón quân nhân hoàn thành nhiệm vụ phục vụ tại ngũ trở về địa phương, tham gia góp ý kiến cho chính quyền tạo công ăn, việc làm tại chỗ để cựu quân nhân có điều kiện tham gia hoạt động công tác địa phương.

- Hoạt động đối ngoại nhân dân, góp phần thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

Thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng "coi trọng và nâng cao hiệu quả của đối ngoại nhân dân", các cấp Hội Cựu chiến binh thường xuyên quán triệt cho cán bộ, hội viên nhận thức đúng đắn về quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng; xác định công tác đối ngoại nhân dân là một trong 7 nhiệm vụ của Hội, hoạt động theo phương châm "*chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả*", góp phần làm rõ quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta, nâng cao vị thế Cựu chiến binh Việt Nam trên trường quốc tế. Từ khi

có Pháp lệnh đến nay, Ban Thường vụ, thường trực Hội Cựu chiến binh tỉnh đã tiếp và làm việc với 4 đoàn khách nước ngoài đến tìm hiểu tình hình liên quan đến cuộc chiến tranh tại Việt Nam đối với quân đội Mỹ, Hàn quốc. Thông qua kênh đối ngoại nhân dân, Hội đã vận động các tổ chức nước ngoài ủng hộ xây mới 26 nhà cho hội viên Cựu chiến binh nghèo trong tỉnh. Công tác đối ngoại nhân dân góp phần để Cựu chiến binh và nhân dân thế giới hiểu biết hơn về đất nước, con người Việt Nam nói chung và nhân dân tỉnh Quảng Ngãi nói riêng trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc trước đây cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

d) Kết quả thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi đối với Cựu Chiến binh

Các đối tượng Cựu chiến binh được Ủy ban nhân dân tỉnh, chính quyền và các ngành chức năng thường xuyên quan tâm giải quyết kịp thời, đầy đủ chế độ chính sách theo quy định của Trung ương, đã giải quyết chế độ, chính sách cho 7.372 Cựu chiến binh tham gia chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh biên giới sau ngày 30/4/1975; những trường hợp bị nhiễm chất độc da cam do quân đội Mỹ gây ra đã giám định và có nhiều Cựu chiến binh được hưởng trợ cấp hằng tháng; con, cháu Cựu chiến binh bị dị dạng, dị tật được các bệnh viện, Trung tâm phục hồi chức năng giúp đỡ, điều trị, chăm sóc. Một số địa phương ở Mộ Đức, Đức Phổ, Nghĩa Hành, Sơn Tịnh, Bình Sơn, Ba Tơ, Trà Bồng, Minh Long,... cấp hàng trăm héc ta đất gò đồi, đất cát, đất dự phòng của địa phương để Cựu chiến binh làm kinh tế trang trại, trồng rừng, nuôi tôm trên cát và sản xuất gây quỹ hội. Ngân hàng Chính sách xã hội phối hợp với Hội Cựu chiến binh tín chấp để hội viên Cựu chiến binh nghèo vay vốn ưu đãi làm kinh tế, tham gia chương trình nước sạch vệ sinh môi trường, cải thiện nhà ở, tạo việc làm, ... cho 12.852 hộ; hiện toàn hội có số dư vốn vay là 259 tỷ 866 triệu đồng (tăng 193 tỷ 166 triệu đồng so với khi chưa có Pháp lệnh), Nhà nước hỗ trợ kinh phí 53 tỷ đồng để xóa 1.792 nhà tạm, vận động hội viên đóng góp 800 triệu làm mới 20 nhà tình đồng đội, lập 30 sổ tiết kiệm trên 60 triệu đồng và chi hơn 100 triệu đồng quỹ vì đồng đội giúp đỡ hội viên Cựu chiến binh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho 2.805 Cựu chiến binh, trên 1.000 hội viên là ngư dân được trợ giá xăng dầu. UBND tỉnh xuất ngân sách chi trả cho 206 cán bộ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Cựu chiến binh nghỉ công tác hội trước khi Thông tư liên tịch 10/2007/TTLT/BLĐTB&XH-HCCBVN-BTC-BQP của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng có hiệu lực với số tiền 155 triệu 500 ngàn đồng. Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết mức hỗ trợ cho Chi hội trưởng Cựu chiến binh thôn, tổ dân phố mỗi tháng 315.000 đồng.

Chính sách, chế độ của Nhà nước đã góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho các thế hệ Cựu chiến bỉnh, tác động mạnh mẽ đến tinh thần tư tưởng, lòng tin của Cựu chiến binh đối với Đảng, Nhà nước, chế độ, đồng thời cổ vũ mạnh mẽ Cựu chiến binh trong tỉnh ra sức phấn đấu thực hiện tốt

nghĩa vụ của mình theo quy định của Pháp lệnh; để luôn xứng đáng là lực lượng chính trị tin cậy, chỗ dựa vững chắc của Đảng, Chính quyền và nhân dân.

đ) Kinh phí, tài sản bảo đảm cho hoạt động

Kinh phí hoạt động của Hội Cựu chiến binh được UBND các cấp tạo điều kiện nhằm đảm bảo các cấp Hội hoạt động có hiệu quả. Hàng năm, Thường trực Hội Cựu chiến binh các cấp căn cứ vào kế hoạch hoạt động để lập dự toán ngân sách và kế hoạch kinh phí hoạt động, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc của Hội gửi cơ quan chức năng xem xét giải quyết. Đến nay, Hội Cựu chiến binh tỉnh có trụ sở làm việc riêng, có đầy đủ trang thiết bị làm việc như máy vi tính, tủ, bàn, ghế; cấp huyện được bố trí từ 01 đến 02 phòng làm việc chung trong Khối vận; cấp xã cựu Chiến binh thường làm việc chung phòng với các hội đoàn thể khác. Ngoài kinh phí hoạt động thường xuyên, trong trường hợp thực hiện nhiệm vụ mới, nhiệm vụ đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền, các cấp Hội được xem xét bổ sung kinh phí để thực hiện nhiệm vụ được giao. Nhìn chung kinh phí hoạt động hàng năm của Hội Cựu chiến binh các cấp về cơ bản đáp ứng yêu cầu hoạt động của Hội. Đối với Hội Cựu chiến binh trong các cơ quan hành chính sự nghiệp, kinh phí hoạt động của Hội do cơ quan đảm bảo và được cân đối trong kế hoạch ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị.

e) Trách nhiệm của HĐND, UBND các cấp trong việc phối hợp thực hiện pháp lệnh

Trong phạm vi chức năng, quyền hạn, HĐND, UBND các cấp hỗ trợ kinh phí cho Hội Cựu chiến binh hoạt động. Hội viên cựu chiến binh được HĐND, UBND mời tham gia tiếp xúc cử tri để phản ánh tâm tư, nguyện vọng của mình đối với Đảng, chính quyền; được chính quyền quan tâm tạo điều kiện tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các dự án trồng trọt, chăn nuôi, vay vốn xóa đói, giảm nghèo, xóa nhà tạm …

Thực hiện Quy chế số 3552/QC-UBND-HCCB ngày 29/11/2010 của UBND tỉnh và Hội Cựu chiến binh tỉnh quy định mối quan hệ phối hợp công tác giữa UBND tỉnh và Hội Cựu chiến binh tỉnh; định kỳ 6 tháng một lần, lãnh đạo UBND các cấp làm việc với Thường trực Hội Cựu chiến binh cùng cấp để nghe báo cáo về công tác của Hội và giải quyết các đề xuất, kiến nghị liên quan đến cựu chiến binh, Hội Cựu chiến binh. Ngoài ra, có những cuộc họp đột xuất giữa UBND và Thường trực Hội Cựu chiến binh để giải quyết những vấn đề cấp bách phát sinh có liên quan đến việc thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa UBND và Hội Cựu chiến binh các cấp. Hàng năm, căn cứ vào yêu cầu, tính chất, nhiệm vụ, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức ký kết chương trình phối hợp công tác với Thường trực Hội Cựu chiến binh cùng cấp nhằm phát huy hiệu quả hoạt động của Hội

Cựu chiến binh trong việc tham gia thực hiện các chương trình công tác trọng tâm của ngành, địa phương.

3. Đánh giá tổng quát kết quả đạt được và nguyên nhân kết quả

Qua hơn 8 năm thực hiện, nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, của cán bộ, Đảng viên và nhân dân về công tác vận động cựu chiến binh theo tinh thần Nghị quyết 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới có nhiều chuyển biến tích cực. Các cấp ủy Đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đã tiếp thu nghiêm túc với ý thức trách nhiệm cao, tổ chức triển khai đồng bộ từ công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục đến việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với Cựu chiến binh và Hội Cựu chiến binh kịp thời, chính xác; tích cực chăm lo đời sống của Cựu chiến binh và hoạt động của Hội Cựu chiến binh. Sự phối hợp của chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể với Hội Cựu chiến binh ngày càng chặt chẽ và có hiệu quả hơn, phát huy được tiềm năng to lớn của cựu chiến binh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong những năm qua, các cấp Hội Cựu chiến binh đã không ngừng phát triển cả về tổ chức và hội viên. Toàn Hội đã tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, góp phần giữ vững ổn định chính trị ở cơ sở; đoàn kết, giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo trong Cựu chiến binh; tích cực tham gia các chương trình phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh ở địa phương; đấu tranh chống các quan điểm sai trái với đường lối quan điểm của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chống tham nhũng tiêu cực, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; tham gia giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ; vận động, tập hợp, phát huy vai trò tích cực của cựu quân nhân ở cơ sở, thực hiện hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân... Hội Cựu chiến binh tiếp tục khẳng định là một đoàn thể chính trị - xã hội hoạt động có hiệu quả, được cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân tin tưởng, ghi nhận và đánh giá cao; nhất là việc tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở và hòa giải trong nhân dân. Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cựu chiến binh như: cấp thẻ bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh; tổ chức tang lễ và thực hiện chế độ mai táng phí khi cựu chiến binh qua đời,... được các cấp chính quyền địa phương và cơ quan chức năng thực hiện kịp thời, đúng quy định.

Đạt được những kết quả nêu trên là nhờ có sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; công tác triển khai đồng bộ của các sở, ban, ngành và cơ quan chức năng; sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, hội đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội từ tỉnh đến cơ sở cùng với sự nỗ lực của các cấp Hội Cựu chiến binh, sự đoàn kết và tinh thần năng động, sáng tạo khắc phục khó khăn của cán bộ hội viên cựu chiến binh trong tỉnh.

III. TỒN TẠI, VƯỚNG MẮC

- Nhận thức, quán triệt những nội dung của Pháp lệnh ở một số cấp Ủy Đảng, chính quyền, ngành liên quan, nhất là ở cơ sở, miền núi chưa thường xuyên sâu sắc, thực hiện Pháp lệnh trên một số mặt chưa nghiêm túc có ảnh hưởng đến chính sách đối với Cựu chiến binh, Cựu quân nhân. Một số cơ quan, doanh nghiệp có đủ điều kiện nhưng chưa thành lập được Hội Cựu chiến binh theo Chỉ thị số 487 của Chính phủ; cá biệt có địa phương chưa thực hiện trả lương theo Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 8/4/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ đối với Chủ tịch Hội Cựu chiến binh cấp xã.

- Chất lượng, hiệu quả hoạt động của một số tổ chức Hội còn thấp trong đó có cả Hội Cựu chiến binh khối 487, tỷ lệ hộ nghèo trong hội viên Cựu chiến binh còn cao (7,74%), đặc biệt là các huyện miền núi (chiếm 30% trong tổng số Cựu chiến binh nghèo). Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ có nơi làm chưa tốt, cán bộ chủ chốt làm công tác Hội hầu hết được quy hoạch từ đầu ra của quân đội và thực hiện theo chế độ bầu cử nhiệm kỳ nên thiếu ổn định, khả năng tiếp cận công việc còn hạn chế; phương thức hoạt động tuy được đổi mới nhưng chưa đáp ứng với sự diễn biến của tình hình và đòi hỏi thực tiễn năng động trong cuộc sống xã hội, của Cựu chiến binh. Biên chế tổ chức, cơ sở vật chất, kinh phí chưa bảo đảm theo yêu cầu nhiệm vụ và hoạt động công tác Hội, nhất là ở cơ sở.

- Một số chính sách quy định của Nghị định số 150/2006/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 10/2007/TTLT/BLĐTB&XH-HCCBVN-BTC-BQP, các hướng dẫn thi hành Pháp lệnh còn vướng mắc chưa phù hợp như: Hướng số 06/HD/BTCTW-HCCBVN ngày1/6/2007 của Ban Tổ chức Trung ương và Hội Cựu chiến binh Việt Nam không có hiệu lực trong thực hiện về biên chế tổ chức bộ máy Hội Cựu chiến binh các cấp, nhất là cấp huyện, thành phố trực thuộc tỉnh; giải quyết chế độ mai táng phí còn quá chậm trễ, yêu cầu hằng năm phải có dự toán người chết trước thì năm sau mới có kinh phí; phụ cấp cho cán bộ kiêm nhiệm làm Chủ tịch, Phó Chủ Hội Cựu chiến binh các doanh nghiệp Nhà nước thì được hưởng phụ cấp còn doanh nghiệp đã cổ phần hóa thì không được hưởng; Thông tư liên tịch số 127/2007/TTLT/BQP-HCCBVN ngày 24/8/2007 giữa Bộ Quốc phòng và Hội Cựu chiến binh Việt Nam hướng dẫn vận động, tập hợp Cựu quân nhân đang ách tắc bởi: "*Tự nguyện, tự quản, tự chịu trách nhiệm,tự trang trải về kinh phí tài chính*".

- Chương trình ký kết giữa Hội Cựu chiến binh với UBND các cấp trao đổi thông tin chưa thực hiện thường xuyên, có nơi cấp huyện chưa ký kết. Chương trình giữa Hội Cựu chiến binh với một số ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường, y tế đã ký kết nhưng hoạt động không hiệu quả hoặc không hoạt động.

*** Nguyên nhân tồn tại, vướng mắc:**

- Cơ chế vận hành của cấp ủy, chính quyền trong việc thực hiện Pháp lệnh Cựu chiến binh chưa rõ.

- Một số cấp ủy, chính quyền nhận thức trong triển khai thi hành Pháp lệnh Cựu chiến binh còn đơn giản, đại khái, chưa thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác Cựu chiến binh, thực hiện các chế độ chính sách, tạo điều kiện thuận lợi để Hội Cựu chiến binh và Cựu chiến binh hoạt động.

- Công tác tuyên truyền phổ biến Pháp lệnh thiếu rộng rải, chưa thường xuyên cho các đối tượng Cựu chiến binh và các tầng lớp nhân dân; nhiều cán bộ cơ sở nhất là miền núi hạn chế về khả năng nên chưa thể chuyển tải các nội dung của Pháp lệnh đến cho toàn thể hội viên tại cơ sở.

- Trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ hội các cấp chưa đồng đều, có nơi còn yếu, nhất là các bộ hội ở cơ sở; địa bàn hoạt động rộng, địa hình phức tạp; khả năng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, phối hợp với Mặt trận, các ban, ngành, hội đoàn thể, nắm bắt dư luận xã hội không kịp thời nên quá trình triển khai thi hành Pháp lệnh còn những mặt hạn chế, thiếu kịp thời, chưa đồng bộ.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Những đề xuất, kiến nghị, biện pháp tiếp tục thi hành Pháp lệnh

- Ban Tổ chức Trung ương và Hội Cựu chiến binh Việt Nam cần thống nhất số lượng biên chế của Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh là 14 đồng chí; Hội Cựu chiến binh cấp huyện, thành phố trực thuộc tỉnh 4 chức danh gồm: 01 Chủ tịch, 02 phó Chủ tịch, 01 người làm công tác văn thư, văn phòng.

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tại các doanh nghiệp đều được hưởng chế độ phụ cấp theo qui định của Thông tư liên tịch số 10/2007/TTLT-BLĐTB&XH-HCCBVN-BTC-BQP ngày 25/7/2007.

- Quy định chế độ chi trả mai táng phí đối với cựu Chiến binh qua đời thời gian chậm nhất trong vòng 30 ngày tính từ khi qua đời.

- Quy định Cựu Chiến binh đã nghỉ hưu tham gia công tác hội các cấp được hưởng chế độ nghỉ phép hàng năm theo luật lao động.

- Hằng năm nhà nước bố trí ngân sách cho hoạt động Câu lạc bộ Cựu quân nhân. Vì, Câu lạc bộ Cựu quân nhân được Pháp lệnh quy định thành nhiệm vụ cho Hội Cựu chiến binh chứ không phải theo qui định của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

- Đối với Cựu chiến binh hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương tham gia công tác và trở thành công chức, viên chức được cộng thời gian phục vụ tại ngũ để tính thời gian công tác liên tục cho đối tượng này.

- Quy định trình độ văn hóa đối với cán bộ lãnh đạo trong các cấp Hội Cựu chiến binh; thương binh mất sức lao động 81% trở lên không bố trí làm cán bộ Thường trực các cấp hội.

2. Đề xuất, kiến nghị những nội dung trong dự thảo Luật, Luật Cựu chiến binh

- Tên gọi: Luật Cựu chiến binh Việt Nam

- Đối tượng: Để nguyên 9 đối tượng như điều lệ được sửa đổi, bổ sung tại Đại hội toàn quốc lần thứ V Hội Cựu chiến binh Việt Nam thông qua ngày 19/12/2012 là hoàn toàn phù hợp và cần bổ sung thêm đối tượng là các sinh viên được đào tạo thành sỹ quan dự bị đang công tác trong các cơ quan Đảng, Nhà nước và trong các thành phần kinh tế, vì đối tượng này vừa có trí thức, vừa được quân đội đào tạo trở thành Sỹ quan, trong quá trình đào tạo đại học đối tượng này cũng đã qua chương trình huấn luyện quân sự, hiện nay trong số đối tượng này đều mong muốn làm hội viên Cựu chiến binh.

- Quy định riêng Cựu chiến binh và hội viên Cựu chiến binh để xác định rõ hơn nghĩa vụ và quyền lợi giữa 2 nhóm đối tượng này, vì hiện nay có Cựu chiến binh không vào Hội không thực hiện nghĩa vụ nhưng lại được hưởng quyền lợi như những hội viên là không công bằng.

- Cần quy định về các Ban Liên lạc truyền thống và Câu lạc bộ Cựu quân nhân và trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với tổ chức và hoạt động của Ban Liên lạc truyền thống và Câu lạc bộ Cựu quân nhân.

Trên đây là báo cáo tổng kết thi hành Pháp lệnh Cựu chiến binh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Kính báo cáo Bộ Nội vụ theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Trung ương Hội CCB Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Uỷ ban MTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Sở: Nội vụ, Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Hội Cựu chiến binh tỉnh;
- VPUB: CVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, NC_{lmc436}.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH

Lê Quang Thích